**Phân bổ điểm (Tổng 10 điểm):**

− **A - Theory:** 2.5 điểm (chia đều cho 5 câu, mỗi câu 0.5 điểm). − **B - Vocabulary and Grammar:** 1.5 điểm.   
− **C - Basic Translation:** 3 điểm.

− **D - Problem Solving:** 3 điểm.

− **Tổng:** 10 điểm.

**Đánh giá và điểm số từng câu:**

**A - THEORY (2.5 điểm, mỗi câu 0.5 điểm)**

− **1.1 (Comparative and Superlative Formulas):** Công thức so sánh hơn đúng, so sánh nhất cho tính từ ngắn sai; ví dụ phù hợp. **Điểm: 0.4/0.5**.

− **1.2 (Conditional Sentences):** Đầy đủ, chính xác công thức, cách dùng và ví dụ. **Điểm:**  **0.5/0.5**.

− **1.3 (Reported Speech):** Định nghĩa ổn, lưu ý thiếu chính xác (đổi thời gian sai), thiếu ví dụ. **Điểm: 0.3/0.5**.

− **2.1 (Indirect Sentence Formulas):** Công thức cơ bản đúng, lỗi ngữ pháp và từ vựng ở ví dụ; câu nhờ vả sai. **Điểm: 0.4/0.5**.

− **2.2 (Wish Sentences):** Thiếu định nghĩa, công thức và ví dụ đúng. **Điểm: 0.4/0.5**. − **Tổng phần A:2.0/2.5**.

**B - VOCABULARY AND GRAMMAR (1.5 điểm)**

− **Question 3:** Từ vựng điền đúng, phù hợp ngữ cảnh. **Điểm: 0.5/0.5**. − **Question 4:** Giới từ điền chính xác. **Điểm: 0.5/0.5**.

− **Question 5:** Chia động từ đúng hoàn toàn. **Điểm: 0.5/0.5**. − **Tổng phần B:1.5/1.5**.

**C - BASIC TRANSLATION (3 điểm)**

− **Question 6:** Dịch sát nghĩa, đúng ngữ pháp, diễn đạt tốt. **Điểm: 1.5/1.5**.

− **Question 7:** Dịch đúng ý, nhưng có lỗi nhỏ về ngữ pháp và chính tả. **Điểm: 1.3/1.5**. − **Tổng phần C:2.8/3**.

**D - PROBLEM SOLVING (3 điểm)**

− **Question 8:** Ý tưởng rõ, ngữ pháp cơ bản đúng, lỗi nhỏ về chính tả. **Điểm: 0.8/1**. − **Question 9:** Nội dung tốt, có lỗi ngữ pháp và chính tả. **Điểm: 0.8/1**.

− **Question 10:** Diễn đạt ổn, lỗi nhỏ về ngữ pháp. **Điểm: 0.8/1**. − **Tổng phần D:2.4/3**.

**Trình bày (Không cộng vào tổng, chỉ trừ nếu không tốt):** Trừ **0.2/10** từ tổng điểm.

**Điểm cuối cùng: 8.5**